

Bản án số: 24/2026/HSST
Ngày 05 - 02 – 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – PHÚ THỌ**

- Với Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và bà Bùi Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thuý, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Đoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2026/TLST - HS ngày 14 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Lê Văn Tr, sinh ngày 03/3/1995; nơi sinh và cư trú: thôn Đ, xã H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; Tr độ văn hóa: 9/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

2. Bị cáo Lê Văn T, sinh ngày 20/12/1997; nơi sinh và cư trú: thôn Đ, xã H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; Tr độ văn hóa: 6/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị Bích H, con: có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại phân trại tạm giam VT, Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Văn Th, sinh năm 1991; trú tại: thôn Đ, xã H, tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 04/10/2025, tại khu vực trước cổng trường THCS Vĩnh Sơn thuộc thôn 4, xã T2, tổ công tác phòng chống tội phạm Công an xã T2, tỉnh Phú Thọ bắt quả tang Lê Văn Tr và Lê Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Tại hộc để đồ yếm xe mô tô biển kiểm soát 88F1-560.45 có 01 gói bánh nhãn hiệu “Cosy”, kích thước (08 x 11)cm bên trong

có 01 gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng giấy bạc bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng dạng đá, Tr và T khai nhận là ma túy “đá” vừa mua được để sử dụng, niêm phong ký hiệu A1; Tạm giữ của Lê Văn Tr xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen, BKS: 88F1 - 560.45 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng bên trong lắp sim số 0354626368, đã qua sử dụng. Tạm giữ của Lê Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu xám bên trong lắp sim số 0868377850, đã qua sử dụng.

Ngày 04/10/2025, Công an xã T2 chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ. Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Lê Văn Tr và Lê Văn T nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lê Văn Tr, ký hiệu A2 và Lê Văn T, ký hiệu A3 để phục vụ việc giám định.

Ngày 04/10/2025 Công an xã T2 phối hợp với Trạm y tế Tuấn Chính, xã T2 tiến hành test nhanh ma túy trong nước tiểu của các bị cáo, kết quả: Lê Văn Tr, Lê Văn T dương tính với ma túy Methamphetamine - MET.

Tại Bản Kết luận giám định số 2549/KLGD ngày 13/10/2025, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Các tinh thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng: 0,8937g (không phảy tám chín ba bảy gam, không kể bao bì)”.

Tại Bản Kết luận giám định số 2550/KLGD ngày 13/10/2025, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong các mẫu nước tiểu thu của Lê Văn T ký hiệu A2, Lê Văn Tr ký hiệu A3 gửi giám định”.

Cơ quan điều tra đã thông báo Kết luận giám định trên cho Lê Văn Tr và Lê Văn T, Tr và T đồng ý không có đề nghị gì.

Về nguồn gốc ma túy, Lê Văn Tr và Lê Văn T khai nhận: Tr và T đều nghiện chất ma túy “đá”. Ngày 04/10/2025, khi thấy trên mạng xã hội Facebook có đối tượng sử dụng số điện thoại 0776705697 đăng bán ma túy “đá” nên Tr sử dụng số điện thoại 0354626368 gọi điện hỏi mua 500.000đ. Người nghe điện thoại là một nam giới đồng ý bán ma túy “đá” cho Tr và thống nhất địa điểm mua bán tại khu vực cổng trường THCS Vĩnh Sơn thuộc thôn 4, xã T2, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Tr nhắn tin từ tài khoản zalo “lee trinh” đăng ký bằng số điện thoại 0354626368 của Tr đến tài khoản zalo “T liệt” của Lê Văn T để rủ T đi mua ma túy “đá” về cùng sử dụng, T đồng ý. Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave biển kiểm soát 88F1 - 560.45 đến đón T. Do không có tiền mặt nên Tr chở T đến cửa hàng tạp hoá Tiến Hường thuộc thôn X2, xã VT, tỉnh Phú Thọ để đổi tiền mặt. Khi vào quán thấy có anh Lê Duy Nhất là người quen nên Tr hỏi: *“Đổi cho em 500.000đồng tiền mặt”*, anh Nhất đồng ý. Tr chuyển khoản 500.000 đồng từ số tài khoản của Tr là 0354626368 mở tại Ngân hàng MBBank đến số tài khoản 8871233859 của anh Nhất mở tại Ngân hàng BIDV, anh Nhất đưa Tr 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000đồng. Tr cầm tiền đưa cho T và bảo: *“Tao lái xe thôi mày cầm đi, lên Vĩnh Sơn đưa cho ông kia lấy đồ về chơi”*. T cầm tiền đút vào túi quần phía

trước bên phải đang mặc. Tr điều khiển xe mô tô chở T đến khu vực cổng trường THCS Vĩnh Sơn. Quan sát thấy có 01 người đàn ông đội mũ cối màu xanh, đeo khẩu trang màu đen, dáng người gầy đang ngồi trên chiếc xe mô tô Sirius, màu sơn xanh, không rõ biển kiểm soát. Nghĩ là người bán ma túy nên Tr điều khiển xe mô tô chở T đến sát vị trí người này thì dừng lại, T ngồi sau lấy tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người này cầm tiền và chỉ tay về phía cột điện bê tông cạnh cổng trường THCS Vĩnh Sơn, bảo: “*Để ở trong hộc cột điện*” rồi phóng xe mô tô ra phía đường liên xã. Tr và T đi đến cột điện, thấy có 01 gói bánh nhãn hiệu Cosy đã bị xé rách dọc phần thân vỏ đặt tại bậc thứ ba của cột điện theo chiều từ dưới lên, Tr dùng tay phải cầm gói bánh này chuẩn bị phóng xe đi thì lực lượng Công an đến kiểm tra. Do sợ bị phát hiện nên Tr cầm gói bánh Cosy cất giấu vào hộc yếm bên phải xe mô tô nhưng bị tổ công tác kiểm tra bắt quả tang Tr và T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ các vật chứng liên quan như đã nêu.

Tại Cáo trạng số: 55/CT-VKSKV10 ngày 13 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ truy tố Lê Văn Tr và Lê Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Lê Văn Tr và Lê Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt: Lê Văn Tr từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt: Lê Văn T từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04/10/2025; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá Tr điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, Tr tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá Tr điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng, thể hiện như sau: Hồi 20 giờ 30 phút ngày 04/10/2025, tại khu vực trước cổng trường THCS Vĩnh Sơn thuộc thôn 4, xã T2, Công an xã T2 bắt quả tang Lê Văn Tr và Lê Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,8937g ma túy loại Methamphetamnie để sử dụng.

[3]. Hành vi của Lê Văn Tr và Lê Văn T đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy,...., thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm.

...

c) ... Methamphetamine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một tệ nạn làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Trong vụ án này Lê Văn Tr là người khởi xướng, trực tiếp liên hệ và bỏ tiền mua ma túy; Lê Văn T thực hiện tích cực cùng Tr đi mua ma túy, cầm và trực tiếp trả tiền cho đối tượng bán ma túy nên mức hình phạt đối với bị cáo Tr cao hơn bị cáo T. Cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương ứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá Tr điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Th khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tr có ông nội là cụ Lê Xuân H có công với nhà nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Căn cứ kết quả test nhanh ma túy và giám định chất ma túy trong nước tiểu, xác định trước đó T và Tr còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể: Lê Văn Tr sử dụng ma túy trước đó khoảng 07 ngày, sau khi mua được 150.000đ ma túy “đá”, còn Lê Văn T sử dụng trước đó khoảng 03 ngày sau khi mua được 100.000đ ma túy “đá”. Số ma túy Tr và T đó mua của một người đàn ông không rõ lai lịch tại khu vực cánh đồng thuộc thôn Đ, xã H, tỉnh Phú Thọ. Quá Tr xác minh xác định T, Tr không thuộc diện đang trong thời gian cai nghiện ma túy, điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế; không thuộc diện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện hoặc trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đã từng bị xử lý hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Luật phòng, chống ma túy. Do vậy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó của các bị cáo chưa đủ căn cứ cấu Th tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Ngày 29/12/2025, Công an xã T2 đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48/QĐ-XPHC đối với Lê Văn Tr và số 49/QĐ-XPHC đối với Lê Văn T về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ xử phạt mỗi bị cáo 1.500.000 đồng.

[9]. Đối với chủ thuê bao số điện thoại 0776.705.697 mà đối tượng đã liên hệ bán ma túy đá cho Tr, T ngày 04/10/2025. Ngày 27/10/2025, Công ty TNHH dịch vụ số DIGILIFE có công văn số 607 xác định số điện thoại 0776.705.697 của anh Trần Đăng K, sinh năm 29/8/1987; địa chỉ: số 483/6 Lê Văn Sỹ, phường N, thành phố Hồ Chí Minh. Kết quả điều tra xác định anh Khoa hiện làm nghề vận chuyển hàng hóa tại nhà. Từ trước đến nay, anh K chỉ đăng ký, sử dụng 01 số điện thoại là 0932628288, không đăng ký sử dụng số điện thoại 0776.705.697, cũng không cung cấp thông tin cá nhân cho bất kỳ ai để đăng ký mua số điện thoại trên. Anh K và các bị cáo đều khai nhận không quen biết, không có quan hệ giao dịch gì với nhau. Do vậy, cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh K trong vụ án này.

[10]. Đối với anh Lê Duy Nh là người đổi tiền tài khoản sang tiền mặt cho Lê Văn Tr để Tr sử dụng mua ma túy ngày 04/10/2025. Quá Tr điều tra xác định anh Nh không biết, không được hưởng lợi gì từ việc các bị cáo đổi tiền để giao dịch mua ma túy. Do vậy, cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh Nh trong vụ án này.

[11]. Đối với đối tượng bán trái phép chất ma túy để T, Tr sử dụng tại khu vực cánh đồng thuộc thôn Đ, xã H trước đó và người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho các bị cáo vào ngày 04/10/2025 tại khu vực thôn 4, xã T2. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng không làm rõ được. Tr và T cũng không rõ lai lịch, đặc điểm nhận dạng, phương tiện, không nhớ được đường link trang mạng facebook của đối tượng bán trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

[12]. Về vật chứng vụ án: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu sơn đen, BKS: 88F1 - 560.45 là tài sản của anh Lê Văn Th, anh ruột bị cáo Tr. Anh Th không biết Tr sử dụng xe mô tô cùng T đi mua ma túy. Do vậy, cơ quan điều tra không xem xét đề nghị xử lý đối với anh Th. Ngày 29/12/2025, cơ quan điều tra đã trả lại anh Th xe. Sau khi nhận lại tài sản, anh Th không đề nghị gì.

Đối với số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,8040gam là vật nhà nước cấm và 01 gói bánh nhãn hiệu “Cosy” kích thước (08 x 11)cm, phần giữa thân dọc theo chiều hướng 02 đầu gói bánh đã bị xé rách, dùng để đựng ma túy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng, bên trong lắp sim số điện thoại 0354626368 của Lê Văn Tr; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus màu xám bên trong lắp sim số điện thoại 0868377850 của Lê Văn T là công cụ, phương tiện các bị cáo liên lạc, rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước và tiêu hủy đối với 02 sim thuê bao trên do không còn giá trị sử dụng.

[13]. Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn Tr và Lê Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Văn Tr 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/10/2025.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Văn T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/10/2025.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,8040gam ma túy loại Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả sau giám định; 01 gói bánh nhãn hiệu “Cosy” có vỏ bằng nilon hàn dính hai đầu, kích thước (08 x 11)cm và 02 sim thuê bao của Lê Văn Tr và Lê Văn T.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax của Lê Văn Tr; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus của Lê Văn T.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2026).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Lê Văn Tr và Lê Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam cơ sở 2-Công an Phú Thọ;
- Phòng PC 10 Công an Phú Thọ;
- VKSND khu vực 10 - Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 10 - Phú Thọ;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HSVA, bộ phận THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Song Lưu